

BÀI 6: HÀNH TRÌNH ĐI ĐẾN ĐỘC LẬP DÂN TỘC Ở ĐÔNG NAM Á (T1)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

- Tóm tắt được nét chính về cuộc đấu tranh chống thực dân xâm lược ở một số nước Đông Nam Á hải đảo (In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin) và Đông Nam Á lục địa (Mi-an-ma, ba nước Đông Dương).
- Nêu được các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.
- Nêu được những ảnh hưởng của chế độ thực dân đối với các thuộc địa. Liên hệ với thực tế ở Việt Nam.
- Tóm tắt được nét chính về quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á.
- Có ý thức trân trọng những thành quả đấu tranh giành độc lập và phát triển của các dân tộc ở Đông Nam Á hiện nay.

2. Về năng lực

* **Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

* **Năng lực riêng:**

- Góp phần hình thành, phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử hiểu rõ những nội dung cơ bản của cuộc đấu tranh chống xâm lược và giành độc lập dân tộc, quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á.
- Góp phần hình thành và phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc vận dụng kiến thức đã học giải thích được một số vấn đề về cuộc đấu tranh chống xâm lược, giành độc lập dân tộc và phát triển ở Đông Nam Á, kết nối với thực tiễn hiện nay.

3. Về phẩm chất

- Có ý thức trân trọng thành quả đấu tranh giành độc lập dân tộc và phát triển của các quốc gia Đông Nam Á.
- Bồi dưỡng các phẩm chất: khách quan, trung thực, có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).
- Những tư liệu bổ sung về các nước Châu Âu và Bắc Mỹ
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV tổ chức trò chơi “ Hộp quà bí ẩn” HS sẽ trả lời các câu hỏi tương ứng với 1 phần quà nhỏ nếu trả lời đúng

1. Phi-líp-pin trở thành thuộc địa của nước nào? (1 điểm cộng)
2. Cuối thế kỉ XIX, thực dân Pháp hoàn thành quá trình xâm lược các nước nào ở Đông Nam Á? (1 cây viết)
3. Nguyên nhân đế quốc phương Tây xâm lược Đông Nam Á? (1 tràng vỗ tay)
4. In-đô-nê-xi-a trở thành thuộc địa của nước nào? (1 điểm cộng)
5. Mã Lai, Miến Điện trở thành thuộc địa của nước nào? (thêm lượt)
6. Vì sao Thái Lan còn giữ được hình thức độc lập? (2 điểm cộng)

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

HS: Quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV: Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

HS: Báo cáo câu trả lời

- HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

10 giờ sáng ngày 17-8-1945, lãnh tụ Đảng Dân tộc In-đô-nê-xi-a là Xu-các-nô bước ra bên ngoài ngôi nhà riêng ở số 56 Pe-gang san Ti-mu (Gia-các-tal và đọc lời tuyên bố: "Chúng tôi, nhân dân In-đô-nê-xi-a, trịnh trọng tuyên bố nền độc lập của In-đô-nê-xi-a. Các vấn đề liên quan tới chuyển giao chính quyền và các vấn đề khác sẽ được quyết định một cách thận trọng trong thời gian ngắn nhất". Bức thông điệp ngắn gọn này là bản Tuyên ngôn Độc lập của In-đô-nê-xi-a quốc gia đầu tiên ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Vậy cuộc đấu tranh chống thực dân xâm lược ở các nước Đông Nam Á đã diễn ra như thế nào? Chế độ thực dân có ảnh hưởng gì đối với các nước thuộc địa ở Đông Nam Á? Quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay diễn ra như thế nào? Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Phong trào đấu tranh chống thực dân xâm lược ở Đông Nam Á

a. Mục tiêu: - Tóm tắt được nét chính về cuộc đấu tranh chống thực dân xâm lược ở một số nước Đông Nam Á hải đảo (In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin) và Đông Nam Á lục địa (Mi-an-ma, ba nước Đông Dương).

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học			Dự kiến sản phẩm															
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và hoàn thành bảng sau ? Lập bảng sau cuộc đấu tranh của nhân dân các nước Đông Nam Á chống thực dân phương Tây từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX.			1. Phong trào đấu tranh chống thực dân xâm lược ở Đông Nam Á Nam Á - Phong trào đấu tranh chống thực dân xâm lược ở Đông Nam Á diễn ra sôi nổi, liên tục. Gây nhiều khó khăn, tuy nhiên hầu hết các cuộc đấu tranh đều thất bại.															
	<table><tr><th></th><th>Nước</th><th>Các cuộc đấu tranh tiêu biểu</th></tr><tr><td rowspan="2">ĐNA hải đảo</td><td>In-nô-nê-xi-a</td><td></td></tr><tr><td>Phi-lip-pin</td><td></td></tr><tr><td rowspan="4">ĐNA lục địa</td><td>Mi-an-ma</td><td></td></tr><tr><td>Việt Nam</td><td></td></tr><tr><td>Cam-pu-chia</td><td></td></tr><tr><td>Lào</td><td></td></tr></table>			Nước	Các cuộc đấu tranh tiêu biểu	ĐNA hải đảo	In-nô-nê-xi-a		Phi-lip-pin		ĐNA lục địa	Mi-an-ma		Việt Nam		Cam-pu-chia		Lào
	Nước	Các cuộc đấu tranh tiêu biểu																
ĐNA hải đảo	In-nô-nê-xi-a																	
	Phi-lip-pin																	
ĐNA lục địa	Mi-an-ma																	
	Việt Nam																	
	Cam-pu-chia																	
	Lào																	
B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn HS khai thác thông tin trong SGK, nắm được nét chung về quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược Đông Nam : Từ thế kỉ XVI, các nước phương Tây bắt đầu mở rộng quá trình xâm nhập vào Đông Nam Á. Trong thời gian đầu các nước châu Âu xâm nhập vào Đông Nam Á thông qua các hoạt động giao thương của thương nhân, hoạt động truyền giáo của giáo																		

sĩ. Thông qua các thương điểm, các nước châu Âu mở rộng hoạt động giao thương và từng bước chuẩn bị cho quá trình xâm lược các nước trong khu vực. Quá trình xâm lược của thực dân phương Tây chiến ra trong bối cảnh phần lớn các nước Đông Nam Á bước vào thời đại suy thoái của chế độ phong kiến với các cuộc khủng hoảng chính trị, kinh – xã hội và những cuộc khởi nghĩa của nông dân.

- GV hướng dẫn HS sử dụng lược đồ Đông Nam Á, nêu rõ vị trí địa lí của hai khu vực Đông Nam Á hải đảo và Đông Nam Á lục địa. Quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược và thiết lập nền thống trị ở hai khu vực này có những điểm khác nhau.

- GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh và khai thác nội dung ở mục Em có biết để tìm hiểu về một trong những nhân vật lịch sử tiêu biểu của phong trào đấu tranh chống xâm lược ở các nước Đông Nam Á hải đảo La pu-la pu người anh hùng đầu tiên của Phi- líp-pin, thủ lĩnh của người thổ dân ở đảo Mác tan đã chiến đấu và chiến thắng thực dân Tây Ban Nha trong trận đánh năm 1521, Để kết nối Lịch sử với hiện tại. GV nhấn mạnh Tình hình của La-pu-la-pa được chọn làm biểu tượng cho ý chí chiến đấu, sự dũng cảm của lực lượng Cảnh sát quốc gia và Cục Phòng cháy chữa cháy phi-lip-pin ngày nay.

- GV lưu ý HS, mặc dù đến muộn hơn nhưng người Anh bằng những thủ đoạn khác nhau: đã mở rộng ảnh hưởng ở khu vực Đông Nam Á. Đầu thế kỉ XX, toàn bộ vùng lãnh

thổ ngày nay của Ma lai xi a. Xin -ga-po. Bru- này rơi vào tay người Anh dưới những hình thức khác nhau.

- GV hướng dẫn HS khai thác thông tin để nắm được những nét chính và quá trình xâm lược của thực dân phương Tây đối với các nước Đông Nam Á lục địa: bắt đầu từ thế kỉ XIX, muộn hơn so với các nước Đông Nam Á hải đảo. Kết hợp với quan sát Hình 4, HS nắm được quá trình thực dân Anh sau 3 lần tiến hành chiến tranh xâm lược kéo dài hơn 6 năm (1824 1885) mới chiếm được Miến Điện (nay là Mi an ma).

– Về quá trình xâm lược của thực dân Pháp, GV hướng dẫn HS khai thác thông tin để nắm được những nét khái quát: Thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam năm 1858, sau đó mở rộng sang Cam pu chia và Lào. Trải qua cuộc chiến tranh xâm lược kéo dài gần nửa thế kỉ (1858 – 1893), thực dân Pháp hoàn thành quá trình xâm lược ba nước Đông Dương.

GV chốt lại những điểm chính: công cuộc xâm lược Đông Nam Á của thực dân phương Tây diễn ra trong khoảng gần bốn thế kỉ. Từ thế kỉ XVI, bằng nhiều thủ đoạn khác nhau, từ xâm nhập thị trường đến các cuộc chiến tranh xâm lược và cạnh tranh quyết liệt với nhau, đến đầu thế kỉ XX, các nước thực dân phương Tây đã hoàn thành quá trình thôn tính Đông Nam Á. Đến đầu thế kỉ XX, các nước trong khu vực đều trở thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân, trừ Vương quốc Xiêm (từ năm 1939 đổi tên là Thái Lan) giữ được nền độc lập nhưng bị lệ thuộc nước ngoài.

- GV hướng dẫn HS khai thác những thông tin chính về phong trào kháng chiến chống thực dân Anh và Pháp ở khu vực Đông Nam Á lục địa: phong trào bùng nổ mạnh mẽ ngay từ những cuộc chiến tranh xâm lược đầu tiên và kéo dài trong nhiều năm.



GV cung cấp tư liệu

- Năm 1596 người Hà Lan bắt đầu buôn bán gia vị. Họ thành lập nhà nước thuộc địa với các công ty Đông Ấn Hà Lan vào năm 1816. Java trở thành trung tâm của các cuộc khởi nghĩa giành độc lập, trong đó có cuộc khởi nghĩa của hoàng tử Diponegoro.

- Tướng Maha Bandula là tổng tư lệnh của Lực lượng Vũ trang Hoàng gia Miến Điện từ năm 1821 cho đến khi ông qua đời vào năm 1825 trong Chiến tranh Anh-Miến Điện lần thứ nhất. Bandula là một nhân vật chủ chốt trong chính sách bành trướng của triều đại Konbaung ở Manipur và Assam mà cuối cùng dẫn đến chiến tranh và sự khởi đầu của sự sụp đổ của triều đại. Tuy nhiên, vị tướng đã hy sinh khi hành động, được người Miến Điện tôn vinh là anh hùng dân tộc vì đã kháng chiến chống lại người Anh

- Si Votha (tiếng Khmer: ស៊ីវត្តា, hay Si Vatttha) (khoảng 1841

- 31 tháng 12 năm 1891) là một hoàng tử của Campuchia.

Ông đã dành cả cuộc đời của mình để chiến đấu với người anh em cùng cha khác mẹ, vua Norodom để giành giật ngai vàng và là người đã phát động cuộc khởi nghĩa chống lại Pháp và triều đình Khmer từ năm 1861 đến năm 1892.

- Khởi nghĩa Pu-côm-bô

Năm 1866, Pu-côm-bô phát động cuộc khởi nghĩa và lập căn cứ ở Tây Ninh.

+ Nghĩa quân đã liên minh chiến đấu chặt chẽ người dân tộc ở Việt Nam. Khi lực lượng mạnh, Pu-côm-bô tiến quân về nước kiểm soát Pa-man, tấn công U-đông (17-12-1866).

+ Ngày 3-12-1867, Pu-côm-bô hy sinh, cuộc khởi nghĩa thất bại.

- Khởi nghĩa A-cha Xoa: Ban đầu, A-cha Xoa tham gia phong trào của Si-vô-tha. Do phong trào này bị đàn áp, ông và nhiều nghĩa quân phải lánh sang Việt Nam, ở vùng Châu Đốc, Tịnh Biên. Nhân dân Việt Nam sẵn sàng giúp đỡ A-cha-xoa chống Pháp.

Ngày 19-3-1866, do bị thương mạn-h, A-cha Xoa bị Pháp bắt, cuộc khởi nghĩa thất bại.



Pangeran Diponegoro lãnh đầu phong trào cách mạng ở Indonesia 1825-1830. Phong trào chống thực dân Hà Lan của nhân dân Indonesia



Ngày từ năm 1521, đoàn thám hiểm của Ma-gien-lăng đến đảo Xê-bu (miền Nam Phi-lip-pin) đã vấp phải sự chống trả quyết liệt của người dân địa phương.



B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

	Nước	Các cuộc đấu tranh tiêu biểu
ĐNA hải đảo	In-nô-nê-xi-a	Phong trào đấu tranh chống thực dân Hà Lan xâm lược bắt đầu từ thế kỉ XVII, dưới sự lãnh đạo của các vương triều Hồi giáo. Đến đầu thế kỉ XIX, hoàng tử Đì-pô-nê-gô-rô tập hợp 70 quý tộc tiến hành cuộc kháng chiến lớn trên đảo Gia-va nhưng thất bại.
	Phi-lip-pin	Phong trào đấu tranh chống thực dân Tây Ban Nha bắt đầu từ giữa thế kỉ

		XVI. Từ thế kỉ XVIII, phong trào đấu tranh của các vương quốc Hồi giáo khiến quân Tây Ban Nha chịu nhiều thiệt hại.	
DNA lục địa	Mi-an-ma	Các cuộc kháng chiến chống thực dân Anh xâm lược đã diễn ra mạnh mẽ. Đến năm 1885, sau sáu thập kỉ, người Anh mới xâm chiếm được toàn bộ Mi-an-ma.	
	Việt Nam	Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược diễn ra quyết liệt trong gần ba thập kỉ (1858 – 1884), gây cho quân Pháp nhiều tổn thất nặng nề.	
	Cam-pu-chia	Nhiều cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp diễn ra sôi nổi trong cả - nước, tiêu biểu là các cuộc khởi nghĩa của Hoàng thân Si-vô-tha (1861 – 1892); của A-cha Xoa (1863 – 1866); của Pu-côm-bô (1866 – 1867),..	
	Lào	Phong trào chống Pháp bùng nổ mạnh mẽ sau khi hiệp ước bảo hộ của thực dân Pháp được kí vào năm 1893.	
B4: Kết luận, nhận định (GV) GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa			

các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

2. Các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.

a. Mục tiêu: - Nêu được các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	Dự kiến sản phẩm
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi ? Trình bày các giai đoạn đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á. Từ đó, em nhận xét gì? ?Em có nhận xét gì về hình thức đấu tranh và lực lượng tham gia trong phong trào đấu tranh chống ách đô hộ của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á? B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi. GV cung cấp hình ảnh tư liệu Hô-xê Ri-đan (1861 – 1896) là anh hùng dân tộc của Phi-lip-pin. Ông theo học ngành y tại Đại học Ma-đrít (Tây Ban Nha), được tiếp cận nhiều tri thức hiện đại của phương Tây về triết học, văn học, hội họa, điêu khắc,... và có khả năng sử dụng được 22 ngoại ngữ. Hô-xê Ri-đan tập hợp các trí thức Phi-lip-pin trong tổ chức Liên minh Phi-lip-pin (1892) với chủ trương đấu tranh chính trị giành độc lập. Ông bị thực dân Tây Ban Nha xử bắn	2. Các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á. - Từ cuối thế kỉ XIX đến năm 1920: Khởi đầu cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc - 1920 - 1945: Xuất hiện xu hướng mới trong phong trào đấu tranh - 1954 - 1975: Hoàn thành cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc

năm 1896.

- Nhân sự kiện thành lập Đảng, Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam viết lời kêu gọi gửi công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, học sinh và tất cả đồng bào bị áp bức bóc lột và đề nghị:

"Từ nay anh chị em chúng ta cần phải gia nhập Đảng, ủng hộ Đảng và đi theo Đảng để đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến Việt Nam và giai cấp tư sản phản cách mạng làm cho nước Việt Nam được độc lập".



B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

- Từ cuối thế kỉ XIX đến năm 1920: Đánh dấu sự ra đời và phát triển của giai cấp vô sản ở Đông Nam Á; đây là giai đoạn phong trào đấu tranh theo ý thức hệ phong kiến dần được thay bằng phong trào theo xu hướng tư sản.

+ Hình thức đấu tranh phong phủ bạo động cách mạng (Phi-líp-pin), khởi nghĩa (In-đô-nê-xi-a, Cam-pu-chia, Lào, Việt Nam, Mi-an-ma, cải cách ôn hoà (In-đô-nê-xi-a) đòi dân nguyện (Mi-an-ma) - 1920 – 1945: Xuất hiện xu hướng mới trong phong trào đấu tranh. Đây là giai đoạn giai cấp vô sản bước lên vũ đài chính trị với sự ra đời của đảng cộng sản ở các quốc gia như: In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Mã Lai, Xiêm,... -1945 – 1975: Hoàn thành cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. Từ năm 1945 đến năm 1954, phong trào đấu tranh dâng cao với thắng lợi của nhiều quốc gia như In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào,...; từ năm 1954 đến năm 1975, là giai đoạn các nước Đông Nam Á lần lượt hoàn thành cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. B4: Kết luận, nhận định (GV) GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.	
--	--

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) Nội dung: HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, làm bài tập sau vào bảng nhóm

? Có ý kiến cho rằng các nước tư bản phương Tây xâm chiếm Đông Nam Á là để giúp đỡ những nước này thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Em có đồng ý với ý kiến đó không?vì sao?.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Bài làm của HS.

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập: Tìm hiểu thêm về một người anh hùng dân tộc của các nước Đông Nam Á trong thời kỳ chống lại ách đô hộ của thực dân phương Tây. Viết một đoạn văn khoảng 150 chữ giới thiệu về người anh hùng đó.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

BÀI 6: HÀNH TRÌNH ĐI ĐẾN ĐỘC LẬP DÂN TỘC Ở ĐÔNG NAM Á (T2)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

- Tóm tắt được nét chính về cuộc đấu tranh chống thực dân xâm lược ở một số nước Đông Nam Á hải đảo (In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin) và Đông Nam Á lục địa (Mi-an-ma, ba nước Đông Dương).
- Nêu được các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.
- Nêu được những ảnh hưởng của chế độ thực dân đối với các thuộc địa. Liên hệ với thực tế ở Việt Nam.
- Tóm tắt được nét chính về quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á.
- Có ý thức trân trọng những thành quả đấu tranh giành độc lập và phát triển của các dân tộc ở Đông Nam Á hiện nay.

2. Về năng lực

* **Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

* **Năng lực riêng:**

- Góp phần hình thành, phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử hiểu rõ những nội dung cơ bản của cuộc đấu tranh chống xâm lược và giành độc lập dân tộc, quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á.
- Góp phần hình thành và phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc vận dụng kiến thức đã học giải thích được một số vấn đề về cuộc đấu tranh chống xâm lược, giành độc lập dân tộc và phát triển ở Đông Nam Á, kết nối với thực tiễn hiện nay.

3. Về phẩm chất

- Có ý thức trân trọng thành quả đấu tranh giành độc lập dân tộc và phát triển của các quốc gia Đông Nam Á.
- Bồi dưỡng các phẩm chất: khách quan, trung thực, có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).
- Những tư liệu bổ sung về các nước Châu Âu và Bắc Mỹ
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV tổ chức trò chơi “ Hộp quà bí ẩn” HS sẽ trả lời các câu hỏi tương ứng với 1 phần quà nhỏ nếu trả lời đúng

1 GV tổ chức trò chơi ô chữ

?Đất nước được gọi với các tên “Quốc gia nghìn đảo”

?Đông Ti-mo là thuộc địa của nước nào?

? Nước có nhiều thuộc địa nhất ở Đông Nam Á

? Tên phong trào chống pháp tiêu biểu ở Việt nam cuối thế kỉ XX

? Indônêxia là thuộc địa của nước này

? Đây là nước lớn nhất ở Đông Dương.

? Đây là nước ra đời muộn nhất ở Đông Nam Á

? Học thuyết của ông bắt đầu được truyền bá ở Indônêxia từ 1905.

? Khu vực em vừa học trong bài

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

HS: Quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV: Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

HS: Báo cáo câu trả lời

- HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

1. Indonexia
2. Bồ Đào nha
3. Anh
4. Cần Vương
5. Tây Ban Nha
6. Việt Nam
7. Đông ti mo
8. Mác

Đông Nam Á

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

3. Thời kì tái thiết và phát triển sau khi giành được độc lập.

a. Mục tiêu: - Tóm tắt được nét chính về quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	Dự kiến sản phẩm								
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) Nhiệm vụ 1: Những ảnh hưởng của chế độ thực dân GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và hoàn thành bảng sau <table> <tr> <th>Nội dung</th><th>Những ảnh hưởng</th></tr> <tr> <td>Chính trị - xã hội</td><td></td></tr> <tr> <td>Kinh tế</td><td></td></tr> <tr> <td>Văn hóa</td><td></td></tr> </table> Nhiệm vụ 2: Quá trình tái thiết và phát triển GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi ?Tóm tắt những nét chính về quá trình tái thiết và phát triển của các nước Đông Nam Á sau khi giành được độc lập. + Nhóm 1: Nhóm các nước sáng lập ASEAN + Nhóm 2: Ba nước Đông Dương + Nhóm 3: Nước Mi-an-ma + Nhóm 4: Bru-nây + Nhóm 5: Ti-mo Lét-xtê B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi. - Trong mục này, GV hướng dẫn HS nắm được những nét khái quát về quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á sau khi giành được độc lập - GV hướng dẫn HS khai thác thông tin, nhận thức được việc thực hiện công nghiệp hoá là con đường duy nhất để thoát khỏi tình trạng nghèo nàn, lạc hậu sau khi giành	Nội dung	Những ảnh hưởng	Chính trị - xã hội		Kinh tế		Văn hóa		3. Thời kì tái thiết và phát triển sau khi giành được độc lập. a. Những ảnh hưởng của chế độ thực dân Sau hơn bốn thế kỉ thống trị, thực dân phương Tây đã tạo ra một số thay đổi ở khu vực Đông Nam Á như gắn kết khu vực với thị trường thế giới, du nhập nền sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển một số yếu tố về văn hoá. Tuy nhiên, chế độ thực dân đã để lại hậu quả nặng nề đối với các quốc gia Đông Nam Á. b. Quá trình tái thiết và phát triển Ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một số nước Đông Nam Á đã bắt đầu quá trình tái thiết đất nước, tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh và các tàn dư của thời kì thuộc địa.
Nội dung	Những ảnh hưởng								
Chính trị - xã hội									
Kinh tế									
Văn hóa									

độc lập. Các nước Đông Nam Á như In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po, Thái Lan tiến hành chiến lược công nghiệp hóa hai giai đoạn từ những năm 1954, 1960, sớm hơn so với các nước còn trong khu vực..

- GV lưu ý HS về hai giai đoạn trong quá trình thực hiện công nghiệp hoá: Trong giai đoạn đầu, các nước thực hiện chiến lược công nghiệp hoá thay thế nhập khẩu với mục tiêu xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, nhằm giải quyết nhưng vấn đề cấp bách đặt ra cho nền kinh tế như thay thế hàng hoá nhập khẩu giải quyết nạn thất nghiệp, đa dạng hoá sản phẩm công nghiệp... Trong giai đoạn tiếp theo, các nước Đông Nam Á lần lượt chuyển sang thực hiện chiến lược công nghiệp hóa hướng về xuất khẩu, tập trung phát triển khu vực hàng hoá xuất khẩu làm động lực chủ yếu để phát triển toàn bộ nền kinh tế.

- Đối với các nước còn lại, quá trình công nghiệp hóa diễn ra muộn hơn GV hướng dẫn HS khai thác những thông tin chính: Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, từng bước chuyển sang nền kinh tế thị trường, tiến hành công nghiệp hóa từ cuối thập niên 1980, đầu thập niên 1990. Sau khi giành độc lập năm 1984, Bru-nây tiến hành điều chỉnh chính sách nhằm đa dạng hoá nền kinh tế. Mi-an-ma bắt đầu tiến hành cải cách kinh tế từ cuối năm 1998.

- GV hướng dẫn HS khai thác thông tin để thấy được những thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế của các nước Đông Nam Á, với tốc độ tăng trưởng cao hơn so với mức trung bình của thế giới. Từ năm 2018 ASEAN

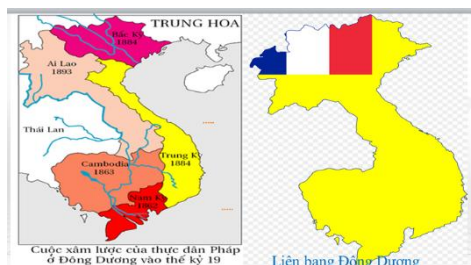
đã trở thành nền kinh tế thứ năm thế giới. Cùng với sự phát triển kinh tế đời sống xã hội các nước Đông Nam Á có những chuyển biến về căn bản.

GV cung cấp tư liệu hình ảnh

Nhiệm vụ 1:

- Trong tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp, Nguyễn Ái Quốc viết: “Nhân dân Đông Dương khẩn khoản đòi mở trường học vì trường học thiếu một cách nghiêm trọng... “Làm cho dân ngu để dễ trị” đó là chính sách mà các nhà cầm quyền ở các thuộc địa của chúng ta ưa dùng nhất”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 2, NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 107 – 108)



- Chúng lập ba chế độ khác nhau ở Trung. Nam, Bắc để ngăn cản việc thống nhất nước nhà của ta, để ngăn cản dân tộc ta đoàn kết.

... Chúng ràng buộc dư luận, thi hành chính sách ngu dân. Chúng dùng thuốc phiện, rượu cần để làm cho nòi giống ta suy nhược.

... Về kinh tế, chúng bóc lột dân ta đến tận xương tủy, khiến cho dân ta nghèo nàn, thiếu thốn, nước ta xơ xác, tiêu điều.

(Hồ Chí Minh, Tuyên ngôn Độc lập, trích trong: Hồ Chí

Minh, Toàn tập.)

- Sau gần 150 năm là thuộc địa của Anh, Xin-ga-po chỉ là một hải cảng trung chuyển hàng hoá, nền kinh tế hoàn toàn phụ thuộc vào thị trường bên ngoài, tỉ lệ thất nghiệp tăng cao. Thủ tướng Lý Quang Diệu cho rằng: “Những gì mà người Xin-ga-po cần là sự trợ giúp tạo công ăn việc làm cho người lao động thông qua các ngành công nghiệp sản xuất chứ không phải là sự phụ thuộc vào những chuyển viện trợ liên tục... Chúng ta không thể sống bằng cái bát đi ăn xin”.

(Theo Lý Quang Diệu, *Bí quyết hoá rồng: Lịch sử Xin-ga-po 1965 – 2000*, NXB Trẻ, 2001, tr. 67)

- Sau hàng trăm năm là thuộc địa của Anh, Ma-lai-xi-a vẫn là một nước nông nghiệp lạc hậu. Sau khi tuyên bố độc lập năm 1957, những vị trí then chốt trong nền kinh tế Ma-lai-xi-a vẫn nằm trong tay tư bản nước ngoài. Tư bản Anh nắm giữ **2/3 sản lượng thiếc, sở hữu 60% diện tích đồn điền cao su** (hai lĩnh vực quan trọng nhất của kinh tế Ma-lai-xi-a). Nông nghiệp chiếm tỉ trọng lớn trong nền kinh tế **với 80% dân số là nông dân**, trong khi Ma-lai-xi-a vẫn phải **nhập khẩu lương thực**. Kinh tế công nghiệp chỉ chiếm 8,2% GDP, hạ tầng cơ sở nghèo nàn, lạc hậu.

- Trong tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp, Nguyễn Ái Quốc viết: “Nhân dân Đông Dương khẩn khoản đòi mở trường học vì trường học thiếu một cách nghiêm trọng... “Làm cho dân ngu để dễ trị” đó là chính sách mà

các nhà cầm quyền ở các thuộc địa của chúng ta ưa dùng nhất”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 2, NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 107 – 108)

- Sự thống trị của chủ nghĩa thực dân phương Tây cũng tạo ra những chuyển biến nhất định đến quá trình phát triển của một số nước Đông Nam Á về hạ tầng cơ sở (mở mang đường giao thông, xây dựng thành phố hải cảng mới,...).

Nhiệm vụ 2:

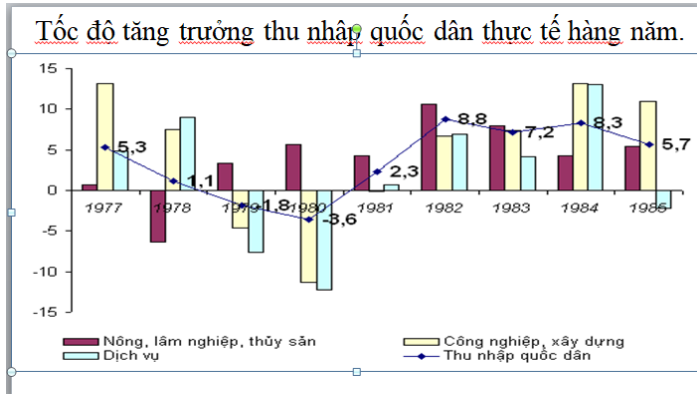
- Sau khi giành độc lập, các nước Đông Nam Á như: In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi líp pin, Xin-ga-po tiến hành chiến lược công nghiệp hoá từ giữa những năm 50 của thế kỉ XX.

- Các nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia từng bước chuyển sang nền kinh tế thị trường, tiến hành công nghiệp hoá từ cuối thập kỉ 80 – 90 của thế kỉ XX. Sau khi giành độc lập năm 1984, Bru-nây tiến hành điều chỉnh chính sách nhằm đa dạng hoá nền kinh tế. Mi-an-ma bắt đầu tiến hành cải cách kinh tế từ cuối năm 1998.

- Các nước đã đạt được những thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng hàng năm đạt mức cao. Đời sống xã hội có những chuyển biến căn bản.

- Kể từ năm 1967, tốc độ tăng trưởng GDP của các nước Đông Nam Á luôn đạt mức cao (trừ năm 1998, năm đỉnh điểm của khủng hoảng tài chính châu Á). Từ năm 1999,

tốc độ tăng trưởng GDP cao hơn so với mức trung bình của thế giới. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trở thành nền kinh tế lớn thứ năm thế giới với GDP đạt khoảng 3.000 tỉ USD từ năm 2018.



- Tại Mi-an-ma, dưới sự cầm quyền của chính phủ quân sự từ những năm 60 của thế kỉ XX, quá trình tái thiết và phát triển đất nước gặp nhiều khó khăn. Từ năm 2011, một số chính sách cải cách kinh tế, chính trị được tiến hành theo hướng dân chủ hoá, tuy nhiên tình hình Mi-an-ma hiện tại vẫn còn nhiều bất ổn.

-Tại Bru-nây, sau khi tuyên bố độc lập vào ngày 1-1-1984, chính phủ đã thi hành nhiều chính sách nhằm thoát khỏi sự lệ thuộc vào nước Anh. Hệ thống luật pháp hiện đại được xác lập. Nền kinh tế độc lập từng bước được phát triển, đặc biệt là ngành chế biến dầu mỏ. GDP bình quân đầu người của Bru-nây năm 2021 đạt 31 723 USD.

-Tại Ti-mo Lét-xtê, sau khi tuyên bố độc lập năm 2002, chính phủ mới đã thi hành nhiều chính sách nhằm ổn định tình hình chính trị, phát triển kinh tế, xã hội. Tuy nhiên, xung đột phe nhóm và các cuộc đảo chính quân

sự đang gây ra nhiều vấn đề bất ổn cho quốc gia này

B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Dự kiến sản phẩm

Nội dung	Những ảnh hưởng
Chính trị - xã hội	Chính sách “chia để trị” của thực dân phương Tây là một trong những nguyên nhân dẫn tới xung đột sắc tộc, tôn giáo, vùng miền gay gắt, đồng thời gây ra nhiều tranh chấp về biên giới, lãnh thổ giữa các quốc gia trong khu vực.
Chính trị	Chế độ thực dân để lại một hệ thống cơ sở hạ tầng nghèo nàn, lạc hậu. Phần lớn các nước trong khu vực bị biến thành nơi cung cấp nguyên liệu và thị trường tiêu thụ hàng hoá của phương Tây.
Văn hóa	Thực dân phương Tây áp đặt nền văn hoá nô dịch, thi hành chính sách ngu dân và hạn chế hoạt động giáo dục đối với nhân dân các nước thuộc địa.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) Nội dung: HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, làm bài tập sau vào bảng nhóm

1. Nêu nhận xét của em về phong trào đấu tranh chống thực dân xâm lược ở khu vực Đông Nam Á.
2. Xây dựng trục thời gian tóm tắt các giai đoạn đấu tranh giành độc lập dân tộc ở khu vực Đông Nam Á.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Bài làm của HS.

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập: Suu tầm tài liệu từ sách, báo và internet, viết một bài (khoảng 300 chữ) về quá trình tái thiết và phát triển của một quốc gia Đông Nam Á mà em ấn tượng nhất.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

Ngày soạn: 16/12/2025

Tiết 17

ÔN TẬP CUỐI KÌ I

1.Mục tiêu:

-Hệ thống hóa kiến thức HKI

-Rèn luyện kỹ năng làm bài kiểm tra

-Cung cấp ma trận-giới hạn chương trình

-Phổ biến và làm bài tập –nội dung ôn theo ma trận

2.Nội dung ôn tập:

SỞ GD-ĐT THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN

TỔ: SỬ-ĐỊA-KTPL

I.MA TRẬN KIỂM TRA CUỐI KÌ I –MÔN: LỊCH SỬ LỚP 11(2025-2026)

TT	Chủ đề	Nội dungđơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá			T	
			Trắc nghiệm	Trắc nghiệm	Tự luận		

			nhiều lựa chọn			đúng sai							
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD		
1	Chủ đề 2: Chủ nghĩa xã hội từ năm 1917-nay	Bài 3 : Sự hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết	3	1		1a,b 2a,b	1d 2c	1c 2d		1	1/2		
		Bài 4: Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay	3	1		3a,b	3c	3d		1			

Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển					GV: Lê Thị Kim Đính								
2	Chủ đề 3 : Quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á	Bài 5 : Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á	2	2		4a,b	4d	4c					
Tổng số câu			8	4		8	4	4		1	1		
Tổng số điểm			2	1		4				2	1		
Tỷ lệ %			70						30			40	

II. ĐẶC TẢ KIỂM TRA CUỐI KÌ I-MÔN: LỊCH SỬ LỚP 11(2025-2026)

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá	
				TNKQ	Tự luận
1	Chủ đề		*Nhận biết:	7	

2	2: Chủ nghĩa xã hội từ năm 1917-nay	hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết	- Biết được sự ra đời của chính quyền xô viết - Sự thành lập Liên bang CHXHCN Xô viết - Ý nghĩa sự ra đời Liên bang CHXHCN Xô viết - Biết được một số tư liệu lịch sử về Liên bang CHXHCN Xô viết		
			*Hiểu: - Biết được sự ra đời của chính quyền xô viết - Sự thành lập Liên bang CHXHCN Xô viết - Ý nghĩa sự ra đời Liên bang CHXHCN Xô viết - Hiểu được một số tư liệu lịch sử về Liên bang CHXHCN Xô viết - Phân tích ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết(TL)	3	1
			*Vận dụng: Đánh giá được một số tư liệu lịch sử về Liên bang CHXHCN Xô viết - Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời có phải là một tất yếu lịch sử không? Vì sao?(TL0	2	1(Dùn cho đề)
		Bài 4: Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau chiến tranh	*Nhận biết: - Biết được sự phát triển CNXH ở Đông Âu, sự mở rộng CNXH Ở Châu Á và MLT - Nguyên nhân sụp đổ của CNXH ở Đông Âu và Liên Xô - Biết được CNXH từ 1991-nay và thành tựu công cuộc cải cách ở TRung Quốc - Biết được một số tư liệu lịch sử về CNXH từ sau 1945-nay	5	

		thế giới thứ hai đến nay			
			*Hiểu: - Hiểu được sự phát triển CNXH ở Đông Âu, sự mở rộng CNXH Ở Châu Á và MLT - Nguyên nhân sụp đổ của CNXH ở Đông Âu và Liên Xô - Hiểu được CNXH từ 1991-nay và thành tựu công cuộc cải cách ở Trung Quốc - Hiểu được một số tư liệu lịch sử về CNXH từ sau 1945-nay - Phân tích nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô(TL)	2	1
			*Vận dụng: Đánh giá được một số tư liệu lịch sử về CNXH từ sau 1945-nay	1	
3	Chủ đề 3 : Quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á	Bài 5 : Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á	*Nhận biết - Biết được quá trình xâm lược của CNTD phương Tây vào các nước Đông Nam Á - Công cuộc cải cách ở Xiêm: Bối cảnh, nội dung và ý nghĩa. - Biết được các tư liệu lịch sử về một số vấn đề quá trình xâm lược của TD phương Tây vào các nước Đông Nam Á	4	
			Thông hiểu - Hiểu được quá trình xâm lược của CNTD phương Tây vào các nước Đông Nam Á - Công cuộc cải cách ở Xiêm: Bối cảnh, nội dung và ý nghĩa Vận dụng: - Hiểu được các tư liệu lịch sử về một số vấn đề quá trình xâm	3	

			lược của TD phương Tây vào các nước Đông Nam Á		
			*Vận dụng: Đánh giá được các tư liệu lịch sử về một số vấn đề quá trình xâm lược của TD phương Tây vào các nước Đông Nam Á	1	
Tổng số câu					
Tổng số điểm					
Tỉ lệ %				70	30

NỘI DUNG ÔN TẬP –SỬ 11(THAM KHẢO, 2025-2026)-CKI

I.TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/SAI:

Câu 1. Đại hội Xô viết toàn Nga lần Thứ hai, khai mạc đêm 25/10/1917 đã

- A. ban hành “Chính sách Cộng sản thời chiến”.
- B. phát động cuộc chiến đấu chống “thù trong giặc ngoài”.
- C. thông qua “Chính sách kinh tế mới” do Lê-nin soạn thảo.
- D. tuyên bố thành lập Chính quyền Xô viết do Lê-nin đứng đầu.**

câu 2. Ở Nga, Chính quyền Xô viết do Lê-nin đứng đầu được thành lập vào năm nào?

- A. Năm 1917.**
- B. Năm 1918.
- C. Năm 1919.
- D. Năm 1922.

Câu 3. Nội dung nào dưới đây không phải là tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Sự bình đẳng về mọi mặt giữa các dân tộc.

- B. Quyền dân tộc tự quyết của các dân tộc.
- C. Xây dựng một cộng đồng anh em giữa các dân tộc.
- D. Dùng bạo lực để xây dựng nền chuyên chính vô sản.**

Câu 4. Sự ra đời của chính quyền Xô viết ở Nga gắn liền với sự kiện nào sau đây?

- A. Cách mạng tháng Hai ở Nga thành công (1917).
- B. Cách mạng tháng Mười ở Nga thành công (1917).**
- C. Chính sách Cộng sản thời chiến được ban hành (1919).
- D. Chính sách Kinh tế mới (NEP) được ban hành (1921).

Câu 5. Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập vào thời gian nào?

- A. Tháng 3/1921.
- B. Tháng 12/1922.**
- C. Tháng 3/1923.
- D. Tháng 1/1924.

Câu 6. Trong những năm 1918 - 1921, nhân dân Nga Xô viết đã tiến hành

- A. chính sách kinh tế mới do Lê-nin soạn thảo.
- B. xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội.
- C. cuộc chiến đấu chống thù trong, giặc ngoài.**
- D. tiến hành Chiến tranh Vệ quốc chống lại phát xít Đức.

Câu 7. Mục tiêu của việc thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là

- A. chống lại sự tấn công của 14 nước đế quốc.
- B. thực hiện hiệu quả Chính sách Kinh tế mới.
- C. hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển.**
- D. chống lại cuộc tấn công của phát xít Đức.

Câu 8. Sau khi được thành lập, Chính quyền Xô viết ở Nga đã ban hành

A. Chính sách kinh tế mới (NEP).

B. Sắc lệnh Hòa bình.

C. Chính sách Cộng sản thời chiến.

D. Đạo luật Trung lập

Câu 9. Đối với Liên Xô, sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa như thế nào?

A. Tạo điều kiện để các nước cộng hòa phát triển kinh tế - xã hội.

B. Chứng minh tính khoa học, đúng đắn của học thuyết Mác - Lênin.

C. Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa.

D. Để lại bài học kinh nghiệm về mô hình nhà nước sau khi giành chính quyền.

Câu 10. Trong những năm 1944 -1945, điều kiện khách quan thuận lợi nào đã thúc đẩy nhân dân các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền, thành lập nhà nước dân chủ nhân dân?

A. Phát xít Đức chuyển hướng tấn công sang đánh chiếm các nước ở Bắc Âu và Tây Âu.

B. Sự viện trợ về mọi mặt của các nước xã hội chủ nghĩa như: Liên Xô, Trung Quốc,...

C. Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.

D. Phe Đồng minh suy yếu, liên tục thất bại và buộc phải rút khỏi mặt trận Đông Âu.

Câu 11 Trong những năm 1945 -1949, các nước Đông Âu đã hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân thông qua việc tiến hành nhiều chính sách tiến bộ, **ngoại trừ** việc

A. tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

B. quốc hữu hóa các nhà máy, xí nghiệp của tư bản.

C. ban hành các quyền tự do, dân chủ.

D. cải cách ruộng đất

Câu 12. Việc các nước châu Á, đặc biệt là Trung Quốc, đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội đã

- A. đánh dấu sự mở rộng, tăng cường sức mạnh của chủ nghĩa xã hội.
- B. đánh dấu sự hình thành của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
- C. xác lập hoàn chỉnh cục diện hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
- D. khẳng định sự thắng thế hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội ở khu vực châu Á.

Câu 13. Từ năm 1961, Cu-ba

- A. bước vào thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. phá bỏ được sự bao vây, cấm vận của Mỹ.
- C. bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Mỹ.
- D. tiến hành công cuộc đổi mới đất nước.

Câu 14. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng chính sách cai trị về kinh tế của thực dân phương Tây đối với các nước Đông Nam Á?

- A. Phát triển hệ thống giao thông vận tải.
- B. Chú trọng hoạt động khai thác khoáng sản.
- C. Cướp đoạt ruộng đất, “cưỡng bức trồng trọt”.
- D. Chia ruộng đất cho nông dân nghèo cày cấy

Câu 15. Từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX, sự xâm nhập của văn hóa phương Tây đã tác động như thế nào đến đời sống văn hóa của cư dân Đông Nam Á?

- A. Cư dân Đông Nam Á được khai hóa văn minh.
- B. Thúc đẩy sự hòa hợp tôn giáo ở nhiều nước.
- C. Xói mòn những giá trị văn hóa truyền thống.
- D. Đặt cơ sở hình thành nền văn hóa truyền thống.

Câu 16. Công cuộc cải cách ở Xiêm được tiến hành chủ yếu dưới thời kì trị vì của

- A. vua Ra-ma I và Ra-ma II.
- B. vua Ra-ma II và Ra-ma III.
- C. vua Ra-ma III và Ra-ma IV.
- D. vua Ra-ma IV và Ra-ma V**

Câu 17. Cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, triều đình Xiêm đã thực hiện chính sách cải cách nào trên lĩnh vực xã hội?

- A. Nghiêm cấm quan lại sử dụng nô lệ.
- B. Thực hiện chính sách “hạn nô”.
- C. Xóa bỏ hoàn toàn chế độ nô lệ.
- D. Duy trì chế độ nô lệ

Câu 18. Trước năm 1945, quốc gia duy nhất trên thế giới đi theo con đường xã hội chủ nghĩa là

- A. Liên Xô.** B. Trung Quốc. C. Việt Nam. D. Cu-ba.

Câu 19. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ sau năm 1991 tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh ở những quốc gia nào sau đây?

- A. Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu-ba.** B. Trung Quốc, Nga, Việt Nam, Lào.
- C. Hàn Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Cu-ba. D. Lào, Cu-ba, Hàn Quốc, Nhật Bản.

Câu 20. Nguyên nhân khách quan nào dẫn đến sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô?

- A. Đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí.
- B. Phạm nhiều sai lầm nghiêm trọng trong quá trình cải cách, cải tổ.
- C. Không bắt kịp sự phát triển của cách mạng khoa học - công nghệ.
- D. Hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.**

Câu 21. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng thành tựu mà nhân dân Trung Quốc đạt được trong công cuộc cải cách mở cửa (từ năm 1978 đến nay)?

- A. Xây dựng được hệ thống lí luận về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.

B. Xây dựng được nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp.

C. Trở thành quốc gia thứ 3 trên thế giới có tàu đưa con người bay vào vũ trụ.

D. Vai trò và vị thế quốc tế của Trung Quốc ngày càng được nâng cao.

Câu 22. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng nguyên nhân các nước thực dân phương Tây đẩy mạnh xâm lược Đông Nam Á?

A. Tư bản phương Tây có nhu cầu cao về nguyên liệu, nhân công, thị trường.

B. Đông Nam Á có vị trí quan trọng trong tuyến đường giao thương trên biển.

C. Kinh tế của các nước tư bản phương Tây đang bị Đông Nam Á cạnh tranh.

D. Khu vực Đông Nam Á có tài nguyên phong phú, nguồn nhân công dồi dào.

Câu 23. Trong các thế kỉ XV - XVI, những thế lực thực dân nào đã cạnh tranh ảnh hưởng ở In-đô-nê-xi-a?

A. Anh và Pháp.

B. Anh và Mỹ.

C. Bồ Đào Nha và Hà Lan.

D. Hà Lan, Anh và Mỹ.

Câu 24. Đến đầu thế kỉ XX, Phi-líp-pin đã trở thành thuộc địa của

A. Anh.

B. Pháp.

C. Mỹ.

D. Hà Lan.

Câu 25. Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng tình hình văn hóa của các nước Đông Nam Á dưới tác động từ chính sách cai trị của thực dân phương Tây?

A. Đời sống văn hóa không xuất hiện yếu tố mới.

B. Văn hóa phương Tây du nhập vào Đông Nam Á.

C. Văn hóa Đông Nam Á chi phối văn hóa phương Tây.

D. Văn hóa phát triển, bắt kịp với trình độ của phương Tây.

Câu 26. Trọng tâm trong đường lối cải cách mở cửa ở Trung Quốc (từ năm 1978) là

A. cải tổ chính trị.

B. phát triển kinh tế.

C. đổi mới văn hóa.

D. đổi mới hệ tư tưởng.

Câu 27. Quốc gia nào dưới đây không đi theo con đường xã hội chủ nghĩa?

- A. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- B. Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
- C. Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.
- D. Đại Hàn Dân Quốc.**

Câu 28. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô?

- A. Phạm nhiều sai lầm nghiêm trọng trong quá trình thực hiện cải cách, cải tổ.
- B. Chế độ xã hội chủ nghĩa không phù hợp với nguyện vọng của nhân dân.**
- C. Không bắt kịp sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ.
- D. Hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

Câu 29. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng thành tựu mà nhân dân Trung Quốc đạt được trong công cuộc cải cách mở cửa (từ năm 1978 đến nay)?

- A. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện, nâng cao.
- B. Xây dựng được nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp.**
- C. Trung Quốc vươn lên trở thành nền kinh tế có quy mô lớn thứ hai thế giới.
- D. Nền giáo dục quốc dân phát triển mạnh trên quy mô lớn và có nhiều tiến bộ.

Câu 30. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng thủ đoạn mà các nước tư bản phương Tây sử dụng trong quá trình xâm nhập, xâm lược vào khu vực Đông Nam Á?

- A. Khống chế chính trị, ép kí hiệp ước bất bình đẳng.
- B. Sử dụng hoạt động buôn bán, truyền giáo.
- C. Truyền bá học thuyết “Đại Đông Á”.
- D. Dùng vũ lực để thôn tính đất đai.

Câu 31. Đến cuối thế kỉ XIX, In-đô-nê-xi-a đã trở thành thuộc địa của

- A. thực dân Pháp.
- B. thực dân Anh.
- C. thực dân Hà Lan.**
- D. thực dân Tây Ban Nha.

Câu 32. Từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX, thực dân Tây Ban Nha đã xâm lược và thiết lập ách cai trị ở quốc gia Đông Nam Á nào sau đây?

- A. Mi-an-ma. **B. Phi-líp-pin.** C. In-đô-nê-xi-a. D. Cam-pu-chia.

Câu 33. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách cai trị trên lĩnh vực chính trị của thực dân phương Tây ở các nước Đông Nam Á?

- A. Tiêu diệt các thế lực phong kiến địa phương để thôn tóm quyền hành.
B. Để cho người bản xứ nắm các chức vụ chủ chốt trong bộ máy cai trị.
C. Đàn áp các cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân Đông Nam Á.
D. Không cho phép người bản xứ tham gia vào bộ máy hành chính.

Câu 34. Nhận thức được mối đe dọa xâm lược của thực dân phương Tây và nhu cầu phát triển đất nước, từ giữa thế kỉ XIX, triều đình Xiêm đã

- A. thực hiện chính sách bế quan tỏa cảng.
B. thực hiện chính sách cấm đạo Thiên Chúa.
C. tiến hành công cuộc cải cách theo hướng hiện đại.
D. khước từ mọi quan hệ giao thương với phương Tây

Câu 35. Trong quá trình cai trị Đông Nam Á, thực dân phương Tây chú trọng phát triển hệ thống giao thông vận tải, nhằm

- A. truyền bá văn hóa, khai hóa văn minh cho cư dân trong khu vực.
B. hỗ trợ các nước trong khu vực khôi phục và phát triển nền kinh tế.
C. nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân Đông Nam Á.
D. phục vụ các chương trình khai thác thuộc địa và mục đích quân sự.

Câu 36. Đến đầu thế kỉ XX, các nước thực dân phương Tây

- A. từng bước chuẩn bị cho quá trình xâm lược Đông Nam Á.
B. bắt đầu mở rộng quá trình xâm nhập vào Đông Nam Á.
C. đã hoàn thành quá trình thôn tính Đông Nam Á.

D. buộc phải trao trả độc lập cho các nước Đông Nam Á.

Câu 37. Xiêm được coi là nước đệm giữa hai thế lực đế quốc Anh và Pháp vì

A. chế độ phong kiến ở Xiêm vững mạnh, không nước nào có đủ khả năng lật đổ.

B. triều đình Xiêm chấp nhận “cắt đất cầu hòa” cho cả thực dân Anh và Pháp.

C. có vị trí nằm giữa khu vực thuộc địa của thực dân Anh và thực dân Pháp.

D. triều đình Xiêm nhận được sự bảo hộ của cả Anh và Pháp.

Câu 38. Cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản và cải cách đất nước ở Xiêm (cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX) đều

A. diễn ra khi đất nước đã bị của thực dân phương Tây nô dịch, thống trị.

B. thất bại, đẩy đất nước lún sâu vào suy thoái, khủng hoảng nghiêm trọng.

C. thành công, đưa đất nước phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

D. học hỏi kinh nghiệm từ cuộc Duy tân Mậu Tuất ở Mãn Thanh.

Câu 39. Từ năm 1949 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, các nước Đông Âu

A. đạt được nhiều thành tựu trong xây dựng chủ nghĩa xã hội.

B. thực hiện những nhiệm vụ của cách mạng dân chủ nhân dân.

C. lâm vào suy thoái, khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng.

D. tiến hành cải cách để đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng.

Câu 40. Việc các nước châu Á, đặc biệt là Trung Quốc, đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội đã

A. đánh dấu sự mở rộng, tăng cường sức mạnh của chủ nghĩa xã hội.

B. đánh dấu sự hình thành của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

C. xác lập hoàn chỉnh cục diện hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

D. khẳng định sự thắng thế hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội ở khu vực châu Á.

PHẦN II: Trắc nghiệm đúng/sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây

Tháng 2 – 1917 (theo lịch Nga), Đảng Bôn-sê-vích đã lãnh đạo nhân dân làm cách mạng lật đổ chế độ Nga Hoàng, bầu ra các Xô Viết – chính quyền của công nhân, nông dân và binh lính. Giai cấp tư sản cũng thành lập chính phủ lâm thời. Nước Nga xuất hiện cục diện hai chính quyền đại diện cho lợi ích của các giai cấp khác nhau, vấn đề hòa bình và ruộng đất vẫn chưa được giải quyết.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.20)

- a. Lãnh đạo cách mạng tháng Hai ở nước Nga là giai cấp tư sản.
- b. Nước Nga trở thành nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới sau cách mạng tháng Hai.
- c. Xô Viết và Chính phủ tư sản lâm thời đều có mục tiêu và quyền lợi khác nhau.
- d. Sau cách mạng tháng Hai có hai chính quyền song song tồn tại là Nga Hoàng và Chính phủ tư sản lâm thời.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây.

Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít ở Châu Âu tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền, thành lập nhà nước dân chủ nhân dân. Sau khi thành lập chính quyền dân chủ nhân dân, các nước Đông Âu hoàn thành việc thực hiện nhiệm vụ của cách mạng dân chủ nhân dân: tiến hành cải cách ruộng đất, quốc hữu hoá các nhà máy, xí nghiệp của tư bản, thực hiện các quyền tự do, dân chủ...

(Trích SGK sử 12 trang 23 - Bộ sách kết nối tri thức).

- a. Khi chiến tranh thế giới thứ hai đang diễn ra quyết liệt thì các nước Đông Âu đã có ý tưởng thành lập nhà nước dân chủ nhân dân
- b. Việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít của Hồng quân Liên Xô là điều kiện khách quan dẫn đến thành công của các nước Đông Âu trong công cuộc cải cách ruộng đất
- c. Quốc hữu hoá các nhà máy, xí nghiệp của tư bản là một trong các nhiệm vụ của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở Đông Âu.(Đ)
- d. Thể chế nhà nước dân chủ nhân dân của các nước Đông Âu được thành lập sau chiến tranh thế giới thứ hai.(Đ)

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây.

Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít ở Châu Âu tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền, thành lập nhà nước dân chủ nhân dân.

Một loạt các nước Đông Âu được thành lập: Cộng hoà nhân dân Ba Lan (1944), Cộng hoà nhân dân Ru-ma-ni (1944), Cộng hoà Hung-ga-ri (1945), Cộng hoà Tiệp Khắc (1945), Liên bang Cộng hoà dân chủ nhân dân Nam Tư (1945), Cộng hoà nhân dân An-ban-ni (1945), Cộng hoà Bun-ga-ri (1946), Cộng hoà dân chủ Đức (1949).

(Trích SGK sử 12 trang 22 - Bộ sách kết nối tri thức).

- a. Sau chiến tranh thế giới thứ hai sự ra đời của các nhà nước dân chủ nhân dân Đông Âu đánh dấu Chủ nghĩa xã hội được xác lập và trở thành hệ thống trên toàn thế giới.
- b. Năm 1945 có nhiều nước quốc gia ở Đông Âu được thành lập nhất.
- c. Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít ở Châu Âu là điều kiện tiên quyết đối với sự thành lập các nước Đông Âu.
- d. Sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu không phải là kết quả khách quan của những điều kiện quốc tế và trong nước trong thời kì chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây

Tháng 10 năm 1917 (theo lịch Nga), Lê nin và Đảng Bôn-sê-vích đã lãnh đạo các Xô Viết làm Cách mạng tháng Mười. Ngay trong đêm cách mạng thành công (25/10), Đại hội Xô Viết toàn Nga lần II họp, tuyên bố xóa bỏ bộ máy của chính phủ lâm thời và thành lập Chính phủ Xô Viết, do Lê-nin đứng đầu. Tiếp đó, ngày 26-10, Đại hội Xô Viết toàn Nga đã thông qua “Sắc lệnh hòa bình” và “Sắc lệnh ruộng đất” do Lê nin soạn thảo.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

- a. Cách mạng tháng 10 – 1917 ở Nga đã chấm dứt tình trạng hai chính quyền song song tồn tại ở Nga sau cách mạng tháng Hai.
- b. Thành công của cách mạng tháng Mười đã đưa nước Nga đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

c. Thắng lợi của cách mạng tháng Mười đã lập nên nhà nước chuyên chính vô sản duy nhất trên thế giới.

d. Cách mạng tháng Mười Nga đã lật đổ được chế độ phong kiến do Nga Hoàng đứng đầu.

Câu 5. Đọc đoạn tư liệu sau đây

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội từ phạm vi một nước đã trở thành một hệ thống thế giới, trải dài từ châu Âu sang châu Á, lan tới vùng biển Ca-ri-bê thuộc khu vực Mỹ-la-tinh. Các nước xã hội chủ nghĩa ngày càng phát triển và lớn mạnh, có vị trí quan trọng trên thế giới.

(Trích SGK sử 12 trang 24 - Bộ sách kết nối tri thức).

a. Hệ thống chủ nghĩa xã hội trên thế giới được hình thành sau chiến tranh thế giới thứ hai.

b. Sau chiến tranh thế giới thứ hai trong quan hệ quốc tế chỉ tồn tại duy nhất hệ thống XHCN.

c. Những thành tựu của các nước XHCN đã khẳng định tính ưu việt của CNXH.

d. Sự lớn mạnh của hệ thống XHCN đã làm thất bại hoàn toàn âm mưu thiết lập trật tự thế giới đơn cực của Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 6. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Công cuộc xâm lược Đông Nam Á của thực dân phương Tây diễn ra trong khoảng gần bốn thế kỉ. Từ thế kỉ XVI, bằng nhiều thủ đoạn khác nhau, từ xâm nhập thị trường đến các cuộc chiến tranh xâm lược và cạnh tranh quyết liệt với nhau, đến đầu thế kỉ XX, thực dân phương Tây, các nước thực dân phương Tây đã hoàn thành quá trình thôn tính Đông Nam Á. Đến đầu thế kỉ XX, các nước trong khu vực đều trở thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân, trừ Vương quốc Xiêm giữ được nền độc lập nhưng bị lệ thuộc nước ngoài về nhiều mặt và trở thành “vùng đệm” giữa khu vực thuộc địa của Anh và Pháp.

a. Quá trình xâm lược của thực dân phương Tây đối với khu vực Đông Nam Á diễn ra trong thời gian dài, từ thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX

b. Chiến tranh xâm lược là hình thức duy nhất các nước thực dân phương Tây sử dụng để xâm lược Đông Nam Á

c. Đến đầu thế kỉ XX, Xiêm là quốc gia duy nhất khu vực Đông Nam Á giữ được độc lập hoàn toàn trước làn sóng xâm lược của thực dân phương Tây

d. Trong quá trình xâm lược Đông Nam Á, các nước thực dân phương Tây có sự cạnh tranh quyết liệt với nhau.

Câu 7. Đọc đoạn tư liệu sau đây

"Sự ra đời của Liên bang Xô viết là một sự kiện quan trọng. Sức mạnh của Nhà nước Xô viết được củng cố và tăng cường. Đồng thời, đó là thắng lợi của chính sách dân tộc theo chủ nghĩa Lê-nin, của tình hữu nghị anh em giữa các dân tộc trong quốc gia công nông đầu tiên trên thế giới. Lần đầu tiên trong lịch sử, loài người tiến bộ đã được thấy một con đường giải phóng đúng đắn vấn đề dân tộc, đó là thủ tiêu mọi bất bình đẳng dân tộc và xây dựng một cộng đồng anh em giữa các dân tộc".

(Nguyễn Anh Thái chủ biên, *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr 46 – 47)

a. Sự ra đời của Liên bang Xô Viết đã chứng minh học thuyết Mác – Lê nin là đúng đắn, khoa học.

b. Sự ra đời của Liên bang Xô Viết đã đánh dấu chế độ xã hội chủ nghĩa được xác lập trên toàn lãnh thổ Liên Xô rộng lớn.

c. Liên bang Xô Viết ra đời đã xác lập mô hình nhà nước kiểu mới đối lập với mô hình nhà nước tư bản chủ nghĩa.

d. Liên bang Xô Viết được thành lập dựa trên cơ sở hợp tác xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Câu 8. Đọc đoạn tư liệu sau đây.

Thắng lợi của cách mạng Cu Ba năm 1959, nước Cộng hoà Cu - ba được thành lập. Chính phủ cách mạng đã tiến hành những cải cách dân chủ trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội. Từ năm 1961, Cu-ba bước vào thời kì xây dựng xã hội chủ nghĩa. Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là chính sách cấm vận của Mỹ, nhưng nhân dân Cu - ba vẫn kiên định đi theo con đường chủ nghĩa xã hội.

(Trích SGK sử 12 trang 24 - Bộ sách kết nối tri thức).

a. Ngày 1/1/1959, Nước Cộng hoà Cu- ba thành lập là kết quả thắng lợi của cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mỹ.

b. Sau khi thành lập, nước Cộng hoà Cu - ba bắt tay ngay vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

c. Những thành tựu của Cu - ba trong công cuộc xây dựng CNXH là nguồn cổ vũ các nước Mỹ-La-tinh đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

d. Chính sách cấm vận của Mỹ không cản trở được công cuộc xây dựng CNXH ở Cu-ba.

Câu 9: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Công cuộc xâm lược Đông Nam Á của thực dân phương Tây diễn ra trong khoảng gần bốn thế kỉ. Từ thế kỉ XVI, bằng nhiều thủ đoạn khác nhau, từ xâm nhập thị trường đến các cuộc chiến tranh xâm lược và cạnh tranh quyết liệt với nhau, đến đầu thế kỉ XX, thực dân phương Tây, các nước thực dân phương Tây đã hoàn thành quá trình thôn tính Đông Nam Á. Đến đầu thế kỉ XX, các nước trong khu vực đều trở thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân, trừ Vương quốc Xiêm giữ được nền độc lập nhưng bị lệ thuộc nước ngoài về nhiều mặt và trở thành “vùng đệm” giữa khu vực thuộc địa của Anh và Pháp.

a. Quá trình xâm lược của thực dân phương Tây đối với khu vực Đông Nam Á diễn ra trong thời gian dài, từ thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX

b. Chiến tranh xâm lược là hình thức duy nhất các nước thực dân phương Tây sử dụng để xâm lược Đông Nam Á

c. Đến đầu thế kỉ XX, Xiêm là quốc gia duy nhất khu vực Đông Nam Á giữ được độc lập hoàn toàn trước làn sóng xâm lược của thực dân phương Tây

d. Trong quá trình xâm lược Đông Nam Á, các nước thực dân phương Tây có sự cạnh tranh quyết liệt với nhau.

Câu 10: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Từ năm 1892, Ra – ma V tiến hành cuộc cải cách hành chính. Sau khi cử nhiều đoàn đi nghiên cứu thể chế của một số nước châu Âu, giai cấp thống trị Xiêm coi mô hình nhà nước quân chủ lập hiến của đế quốc Đức là phù hợp với tình hình Xiêm. Vua vẫn là người có quyền lực tối cao trong toàn quốc. Bên cạnh vua có Hội đồng nhà nước đóng vai trò cơ quan tư vấn, khởi thảo luật pháp. Bộ máy hành pháp của triều đình được thay thế bằng Hội đồng Chính phủ gồm 12 bộ trưởng”

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử Vương quốc Thái Lan*, NXB Giáo dục, 1994, tr.92)

a. Đoạn trích cung cấp thông tin về cải cách của vua Ra – ma V trên tất cả mọi lĩnh vực

b. Cuộc cải cách hành chính của vua Ra – ma V bắt đầu được tiến hành từ cuối thế kỉ XVIII

c. Thể chế nhà nước quân chủ lập hiến mà Xiêm xây dựng từ cuộc cải cách của vua Ra – ma V là học tập theo mô hình của phương Tây

d. Với cải cách của vua Ra- ma V, Hội đồng nhà nước đóng vai trò lập pháp, còn Hội đồng Chính phủ đóng vai trò hành pháp

PHẦN II. TỰ LUẬN (Bài 3, 4)

- Quá trình thành lập Liên bang CHXHCN Xô viết
- Ý nghĩa sự ra đời Liên bang CHXHCN Xô Viết
- Sự phát triển CNXH trên thế giới:
- Nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô
- Thành tựu công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc

.....**Hết**.....

TIẾT 18

KIỂM TRA CUỐI KÌ I